

Ngày 31/12/2025	28,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-5.0%	-22.6%

2025	
ROE	20.1%
	+/- YoY ▲ 0.3%

Q4/25	
DT thuần	408
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 14.0 ▼ 3.3%
	YoY ▲ 39.0 ▲ 10.6%

2025	
DT thuần	1,604
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 153 ▲ 10.6%

Q4/25	
LN gộp	77.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.70 ▼ 11.1%
	YoY ▼ 16.3 ▼ 17.4%

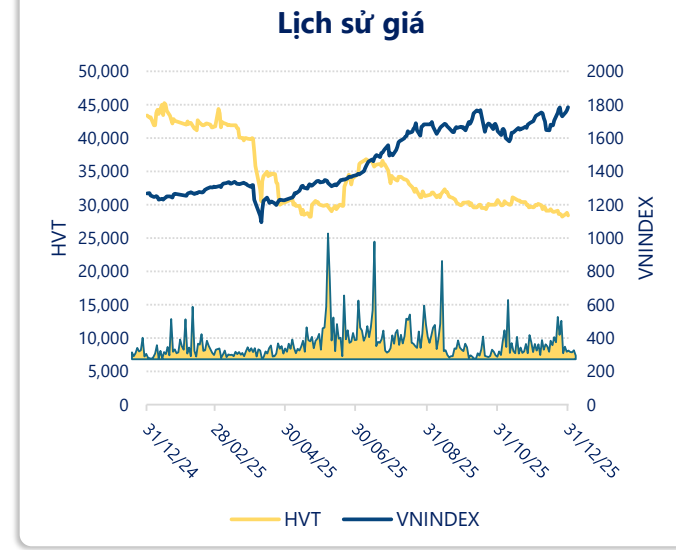
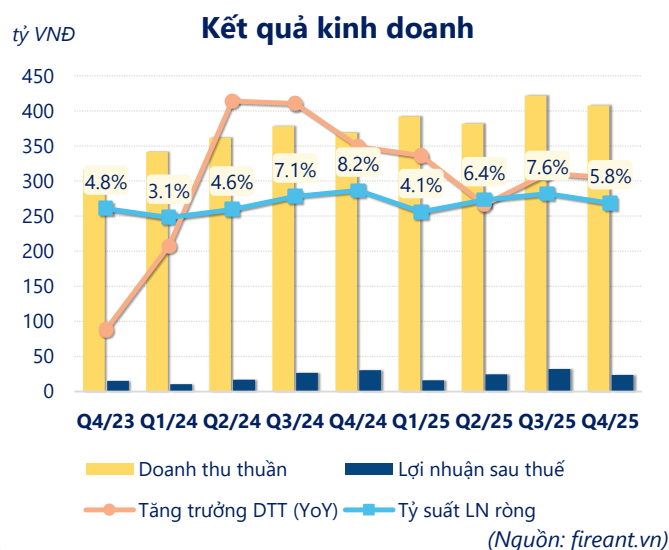
2025	
LN gộp	305
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 13.0 ▲ 4.3%

Q4/25	
LN thuần	30.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 10.5 ▼ 25.8%
	YoY ▼ 7.40 ▼ 19.6%

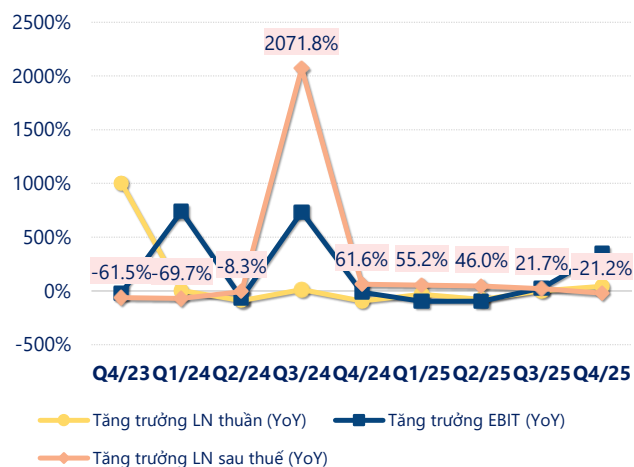
2025	
LN thuần	121
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.0 ▲ 13.9%

Q4/25	
LN sau thuế	23.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.30 ▼ 26.0%
	YoY ▼ 6.60 ▼ 21.8%

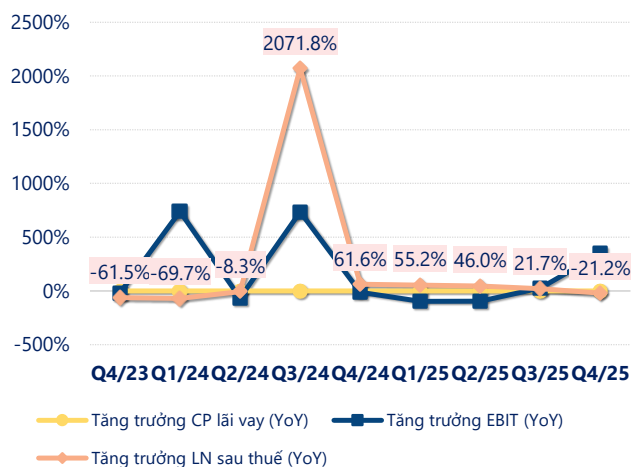
2025	
LN sau thuế	96.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 11.6 ▲ 13.6%



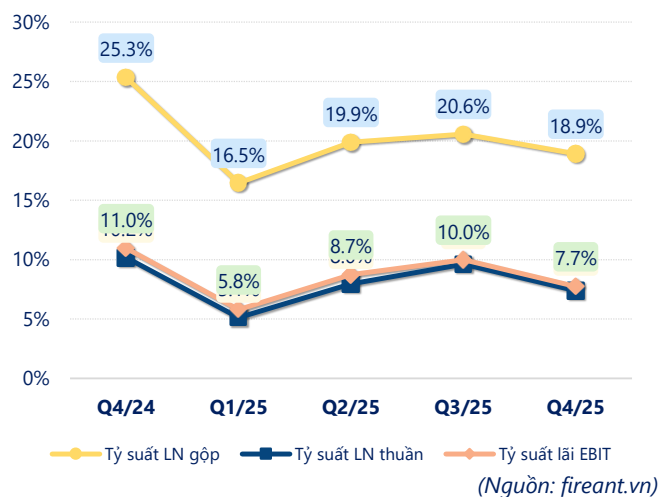
Tăng trưởng lợi nhuận



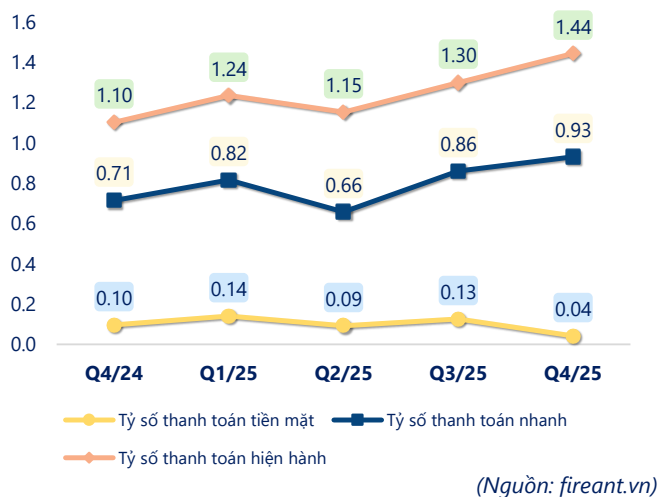
Tăng trưởng chi phí



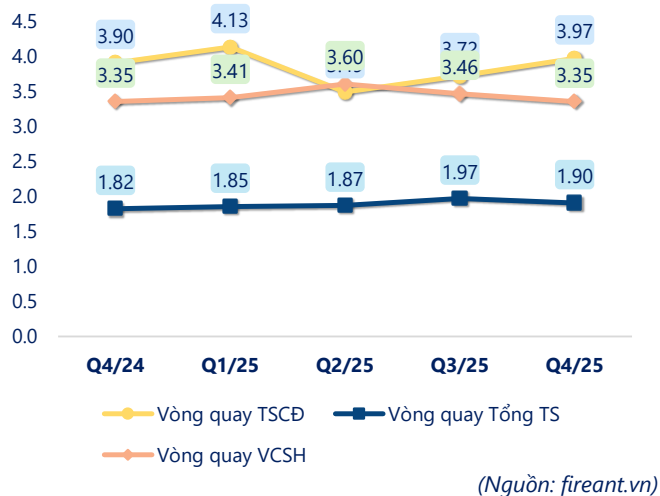
Tỷ suất lợi nhuận



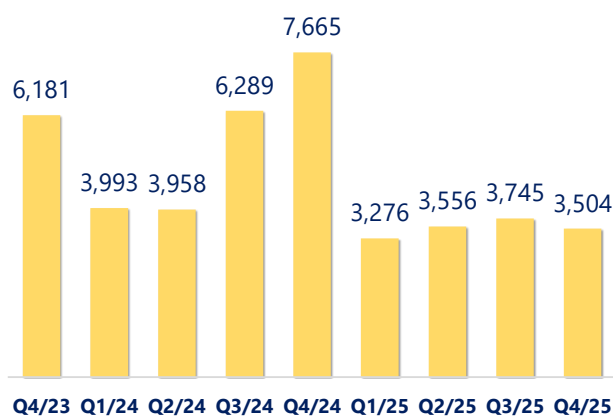
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	408	369	10.6%	1,604	1,451	10.6%
Giá vốn hàng bán	331	276	19.9%	1,300	1,159	12.1%
Lợi nhuận gộp	77.1	93.4	-17.4%	305	292	4.3%
Doanh thu HĐTC	0.06	0.64	-91.0%	0.97	2.75	-64.5%
Chi phí TC	1.92	3.79	-49.2%	9.19	21.8	-57.9%
Chi phí lãi vay	1.92	2.53	-23.9%	9.19	9.20	-0.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	27.0	30.8	-12.2%	105	103	2.3%
Chi phí QLDN	18.1	22.0	-17.7%	70.1	63.7	10.0%
LN thuần từ HĐKD	30.1	37.5	-19.6%	121	106	13.9%
Lợi nhuận khác	-0.48	0.37	-229%	-0.62	-0.47	-31.9%
LN trước thuế	29.7	37.9	-21.7%	121	106	13.8%
Lợi nhuận sau thuế	23.7	30.3	-21.8%	96.3	84.7	13.6%
LNST của CĐ cty mẹ	23.7	30.3	-21.8%	96.3	84.7	13.6%

(Nguồn: fireant.vn)

